

Số: 2060 /TCT-TNCN
V/v: cấp mã số thuế và các mẫu
kê khai, quyết toán thuế TNCN.

Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,

Vừa qua, nhiều cá nhân đến cơ quan thuế nộp hồ sơ xin cấp mã số thuế cá nhân nhưng một số Cục thuế đã không thực hiện tiếp nhận Hồ sơ. Lý do chủ yếu là các đối tượng sinh sống ở địa phương nhưng lại có thuế khấu trừ 10% ở địa phương khác và tổng hợp thu nhập năm dưới 60 triệu nên đề nghị thoái trả thuế, hồ sơ thoái trả thuế quy định cá nhân phải có mã số thuế.

Để công tác cấp mã số thuế, kê khai nộp thuế và quyết toán thuế TNCN thực hiện đúng theo quy định hiện hành, Tổng cục Thuế lưu ý Cục thuế một số vấn đề sau:

1. Về cấp mã số thuế cá nhân:

1.1. Thông tư 80/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 trước đây và Thông tư 10/2006/TT-BTC ngày 14/2/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định số 75/1998/QĐ-TTg ngày 4/4/1998 của Thủ tướng Chính phủ quy định về mã số đối tượng nộp thuế, quy định: Đối tượng được cấp MST bao gồm tất cả các tổ chức, cá nhân nộp thuế với cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan theo quy định của Pháp luật về thuế (trừ các đối tượng chi nộp thuế nhà đất, thuế sử dụng đất nông nghiệp, thu tiền sử dụng đất, thuế CQSDĐ, cá nhân nộp lệ phí trước bạ). Do đó, cá nhân có thu nhập thấp ở nơi sinh sống, nhưng có thuế khấu trừ ở địa phương khác thì vẫn có quyền được kê khai đăng ký thuế với cơ quan thuế địa phương nơi đang sinh sống để được cấp mã số thuế cá nhân.

1.2. Lưu ý tại điểm 9 "Đăng ký phương pháp tính thuế thu nhập cá nhân" của Tờ khai đăng ký thuế - mẫu số 05-ĐK-TCT quy định tại Thông tư số 10/2006/TT-BTC ngày 14/02/2006: cá nhân tuy nộp tờ khai quyết toán cho cơ quan thuế nhưng trong năm có thuế khấu trừ thì đánh dấu vào mục "Khấu trừ qua cơ quan chi trả TN".

Việc đánh dấu vào mục "trực tiếp nộp tại cơ quan thuế" chỉ áp dụng đối với cá nhân không xác định được cơ quan chi trả như cá nhân hành nghề độc lập phải thực hiện kê khai trực tiếp với cơ quan thuế. Trong trường hợp này thì sau khi được cấp mã số thuế, cá nhân cần thực hiện các thủ tục kê khai như lập Bản ghi nhớ mẫu số 02a/TNTX, kê khai Tờ khai đăng ký nộp thuế mẫu số 01a/TNTX, Tờ khai nộp thuế thu nhập thường xuyên của cá nhân mẫu số 04/TNTX quy định tại Thông tư số 12/2005/TT-BTC ngày 04/02/2005 của Bộ Tài chính. Các cá nhân nộp thuế theo phương pháp khấu trừ tại nguồn không phải thực hiện các thủ tục nêu trên.

1.3. Đối với cá nhân đã đăng ký và được cấp mã số thuế ở Cục thuế địa phương A nhưng sau đó làm việc và sinh sống tại địa phương B, nếu kê khai

quyết toán thuế năm thì nộp tờ khai tại Cục thuế địa phương B. Cục thuế căn cứ hướng dẫn cá nhân đăng ký khai báo bổ sung theo mẫu 08-MST quy định tại Thông tư số 10/2006/TT-BTC ngày 14/02/2006 của Bộ Tài chính.

2. Về các mẫu kê khai, quyết toán thuế TNCN:

Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 41/2006/TT-BTC ngày 12/5/2006 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 161/2005/QĐ-TTg ngày 30/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc mở rộng thí điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh tự kê khai, tự nộp thuế nhà đất, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao và thuế môn bài, trong đó có sửa đổi một số biểu mẫu gồm:

- Mẫu số 03a/TNTX - Tờ khai nộp thuế thu nhập thường xuyên của cá nhân: ghi rõ là Tờ khai nộp thuế TNTX của cá nhân là nộp theo tháng hay quý;

- Mẫu số 08/TNTX - Tờ khai quyết toán thuế TNCN (dùng cho cá nhân trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế) được thay thế bằng mẫu số 08a/TNTX và mẫu số 08b/TNTX, trong đó:

+ Mẫu số 08a/TNTX: là mẫu đơn giản áp dụng đối với cá nhân chỉ có thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam không bao gồm ca sỹ, nghệ sỹ xiếc, múa, cầu thủ bóng đá, vận động viên chuyên nghiệp.

+ Mẫu 08b/TNTX: là mẫu phức tạp áp dụng đối với cá nhân nước ngoài, cá nhân Việt Nam có thu nhập chịu thuế phát sinh ở Việt Nam và ở nước ngoài; ca sỹ, nghệ sỹ xiếc, múa, cầu thủ bóng đá, vận động viên chuyên nghiệp.

- Mẫu số 10/TNTX - Tờ khai quyết toán thuế TNCN (dùng cho cơ quan chi trả thu nhập): các chỉ tiêu được kê khai chi tiết cho người Việt Nam và người nước ngoài, bỏ phần C - Quan hệ thanh toán với nước ngoài.

- Mẫu CTT10 - Biên lai thuế thu nhập, sửa đổi để cơ quan chi trả thu nhập hoặc cơ quan thuế sử dụng để cấp cho đối tượng nộp thuế.

Các mẫu kê khai và biên lai thuế TNCN sửa đổi nêu tại Thông tư 41/2006/TT-BTC được áp dụng cho tất cả các cá nhân và đối tượng thuộc diện nộp thuế thu nhập cá nhân.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu: VT, TNCN *12*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



[Signature]
Nguyễn Thị Cúc